

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Socialist Republic of Vietnam

CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ha Noi city's Public Security

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

The traffic police Division

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Car Registration Certificate

Số (Number): 2 1 3 8 4 3

Tên chủ xe (Owner's full name):

Số máy (Engine N°):

CT TNHH TMDV Y-NHA KHOA MINH PHƯƠNG D25645681T

Địa chỉ (Address):

Số khung (Chassis N°):

37/38 Phương Mai, Kim Liên, Đ/Đa, HN 4D23Z0008877

Nhãn hiệu (Brand): NISSAN

Số loại (Model code): MP300

Loại xe (Type): Tải pickup cabin kép

Dung tích (Capacity): 2488

Màu sơn (Color): Vàng

Tải trọng: Hàng hoá: 600 kg. Số chỗ ngồi (Sit): 5. Đứng (Stand): năm (Lie):

Đăng ký xe có giá trị đến ngày (date of expiry): 31/12/2040

Hà Nội, ngày (date) 30 tháng 05 năm 2016

Biển số đăng ký (N° Plate) (T)

29C-582.67

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration: 30/05/2016

TRƯƠNG PHONG
THƯỢNG TÁ Nguyễn Văn Công

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 29C-582.67 (Registration Number)
Số quản lý: 2902V-050551 (Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô tải (PICKUP ca bin kép)

Nhãn hiệu: (Mark) NISSAN

Số loại: (Model code) NP300 NAVARA VL

Số máy: (Engine Number) YD25 645681T

Số khung: (Chassis Number) MNTCC4D23Z0008877

Năm, Nước sản xuất: 2015, Thái Lan

(Manufactured Year and Country)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) - Cải tạo (Modification)

Niên hạn SD: 2040 (Lifetime limit to)

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1570/1570 (mm)

(Wheel Formula)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 5255 x 1850 x 1840 (mm)

Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)

1420x1400x920/470 (mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3150 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass)

1970 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 607/607 (kg)

(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2902/2902 (kg)

(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)

(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm

(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2488 (cm³)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 140(kW)/3600vph

Số sê-ri: (No.) KC-0259482 4125457222

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires: Tire size/axle)

1: 2: 255/60R18

2: 2: 255/60R18

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2016

TRUNG TÂM (Issued on: Day/Month/Year)

ĐĂNG KÝ KIỂM ĐỊNH

XE CỬA GIỚI (INSPECTION CENTER)

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

2902V-14768/16

SỐ 29.02V

ĐỒ

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) 30/05/2018

13. Nguyễn Đức Toàn

1308 20 2X003



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú: Biên đăng ký nên trắng

Phương tiện có thể tháo hoặc lắp nắp thùng hàng khi tham gia giao thông

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When in traffic, drivers are requested to carry the certificate of inspection. Return certificate and inspection stamp when receiving a withdrawal notice from the Registration and Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

Perform maintenance and/or repair to the good technical conditions of the vehicle between two consecutive inspections.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Registration and Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM
MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

№: KC 0259482